

Số: 225/2020/QĐST-HNGĐ

TP. Thái Bình, ngày 06 tháng 11 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 119/2020/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 6 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, giữa:

1. *Nguyên đơn*: Chị Trần Thị M, sinh năm 1992;

Nơi ĐKKHKT: Tổ 32, phường Q, thành phố T, tỉnh Th.

Nơi cư trú: Xóm 01, thôn N, xã T, huyện T, tỉnh T.

2. *Bị đơn*: Anh Nguyễn Mạnh Q, sinh năm 1990;

Nơi ĐKKHKT: Tổ 32, phường Q, thành phố T, tỉnh Th.

Nơi ở hiện nay: Đội 03, phòng A - PA01, Công an tỉnh T. Trụ sở Công an 09 tầng, đường L, thành phố T, tỉnh T.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; Điều 81; Điều 82; Điều 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 10 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 10 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị M và anh Nguyễn Mạnh Q.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung*: Chị Trần Thị M trực tiếp nuôi con chung là Nguyễn Khánh V, sinh ngày 11/9/2017. Anh Q không phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con cùng chị M.

Anh Q có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung. Hai bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng nuôi con khi cần thiết.

- *Về tài sản*: Không đặt ra giải quyết.

- *Về án phí*: Chị Trần Thị M tự nguyện nộp cả 150.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Tuyên trả lại cho chị Trần Thị M số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

Chuyển số tiền 300.000 đồng chị M đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004775 ngày 24/6/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Bình để thi hành án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND TP. Thái Bình;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn (UBND xã T, huyện T, tỉnh T; GCNKH số 23 ngày 13/12/2016);
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Trần Hồng Sơn